



TỔNG HỢP BIỂN ĐÔNG TUẦN QUA

(từ 28/4 đến 4/5/2014)



- Trung Quốc đưa giàn khoan Hải dương 981 ra Biển Đông
- Biên đội tàu hải quân Trung Quốc thăm 4 nước Châu Á
- Việt Nam phản đối Trung Quốc xâm phạm chủ quyền trên Biển Đông
- Mỹ - Philippines ký thỏa thuận hợp tác quốc phòng mới
- Tổng thống Mỹ công du Philippines
- Ngoại trưởng PLP: Mỹ sẽ bảo vệ nếu PLP bị tấn công ở Biển Đông
- Pháp ủng hộ giải quyết hòa bình các tranh chấp Biển Đông
- Nhật Bản-Úc tăng hợp tác về thiết bị quốc phòng

Động thái của các quốc gia

+ Trung Quốc:

Biên đội tàu hải quân Trung Quốc thăm 4 nước Châu Á. Biên đội tàu huấn luyện của hải quân Trung Quốc gồm tàu Trịnh Hòa và tàu Duy Phường hôm 30/4 đã khởi hành từ một quân cảng ở Đại Liên, bắt đầu đợt huấn luyện thực tập viễn dương, đồng thời đi thăm bốn nước là Ấn Độ, Myanmar, Indonesia và Việt Nam. Đây là lần đầu tiên tàu Trịnh Hòa tham gia vào đợt huấn luyện thực tập viễn dương kể từ khi được phiên chế vào hải quân Trung Quốc tháng 4/1987 và cũng là lần đầu tiên tàu Duy Phường thăm nước ngoài kể từ khi được phiên chế hồi tháng 6/2013.

Trung Quốc lần đầu tham gia tập trận hải quân RIMPAC. Trung Quốc sẽ lần đầu tiên tham gia loạt tập trận hải quân quốc tế quy mô lớn mang tên “Vành đai Thái Bình Dương,” còn gọi là RIMPAC, theo lời mời của Bộ Quốc phòng Mỹ. Nữ phát ngôn viên Hạm đội 3 của Hải quân Mỹ, Đại úy Lenaya Rotklein, cho biết Trung Quốc sẽ cử tàu quân y Peace Ark, một tàu chở dầu, một khinh hạm và một tàu khu trục tham gia các cuộc tập trận, dự kiến diễn ra từ ngày 26/6-1/8 ở ngoài khơi bờ biển Hawaii. RIMPAC là cuộc tập trận hải quân lớn nhất thế giới do Mỹ tổ chức được khởi động từ

năm 1971. Trung Quốc từng cử quan sát viên tham gia cuộc tập trận này vào năm 1998.

+ Việt Nam:



Việt Nam phản đối Trung Quốc có hành động xâm phạm chủ quyền trên Biển Đông. Về thông báo ngày 3/5 của Cục Hải sự Trung Quốc nói rằng giàn khoan HD-981 tiến hành tác nghiệp tại vị trí có tọa độ 15⁰29'58" vĩ Bắc – 111⁰12'06" kinh Đông từ ngày 2/5 đến 15/8/2014, người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Hải Bình hôm 4/5 nêu rõ: “Vị trí tọa độ hoạt động của giàn khoan HD-981 nằm hoàn toàn trong vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam, cách bờ biển Việt Nam khoảng 130 hải lý. Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý khẳng định chủ quyền của mình đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, cũng như quyền chủ quyền và quyền tài phán đối với vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của mình được xác định phù hợp với Công ước

Liên hợp quốc về Luật Biển 1982. Mọi hoạt động của nước ngoài trên các vùng biển của Việt Nam khi chưa được phép của Việt Nam đều là bất hợp pháp và vô giá trị.”

+ *Philippines:*



Ngoại trưởng Philippines: Mỹ sẽ bảo vệ nếu Philippines bị tấn công ở Biển Đông. Ngoại trưởng Philippines Albert del Rosario hôm 30/4 tìm cách làm giảm mối lo ngại rằng Washington sẽ không hỗ trợ Philippines nếu nổ ra xung đột với Trung Quốc trên Biển Đông. Ngoại trưởng Philippines cho rằng, theo Hiệp ước phòng thủ chung Mỹ - Philippines, Washington có trách nhiệm bảo vệ Manila nếu lãnh thổ của họ bị tấn công, hoặc lực lượng vũ trang Philippines bị tấn công ở khu vực Thái Bình Dương. Trong khi đó theo một công hàm ngoại giao năm 1999, Mỹ khẳng định rằng Biển Đông được coi là một phần của khu vực Thái Bình Dương.

+ *Pháp:*

Pháp ủng hộ giải quyết hòa bình các tranh chấp tại Biển Đông. Chiều 28/4 tại Hà Nội, Chuẩn đô đốc Anne Cullerre, Tư lệnh quân đội Pháp tại Thái Bình Dương đã có buổi gặp gỡ báo chí nhân chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam. Liên quan đến các tranh chấp trên Biển Đông hiện nay, bà Anne Cullerrecho biết, Pháp có lợi ích và luôn quan tâm đến các diễn biến tại khu vực này; đồng thời khẳng định nước này ủng hộ các bên giải quyết các tranh chấp tại Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982.

Quan hệ các nước

Nhật Bản-Úc tăng hợp tác về thiết bị quốc phòng. Ngày 28/4, Bộ trưởng Quốc phòng Nhật Bản Itsunori Onodera và người đồng cấp Úc David Johnston đã nhất trí mở rộng hợp tác công nghệ liên quan tới trang thiết bị quốc phòng sau khi Nhật Bản nói lỏng lệnh cấm vũ khí. Trả lời báo giới sau cuộc hội đàm tại thành phố duyên hải Perth, miền Tây Australia, ông Onodera cho biết người đồng cấp Johnston đã bày tỏ sự ủng hộ của Úc đối với việc Nhật Bản hướng tới dỡ bỏ lệnh cấm về thực thi quyền phòng vệ tập thể. Lãnh đạo hai nước đã nhất khởi động đàm phán về một thỏa thuận khung liên quan tới hoạt động phát triển chung các trang thiết bị quốc phòng.



Mỹ - Philippines đạt thỏa thuận hợp tác quốc phòng mới. Hôm 28/4 tại Manila, Bộ trưởng Quốc phòng Philippines Voltaire Gazmin và đại sứ Mỹ tại Philippines Philip Goldberg đã ký một thỏa thuận an ninh mới có thời hạn 10 năm, theo đó cho phép sự hiện diện luân phiên lớn hơn của

các lực lượng Mỹ trên lãnh thổ Philippines. Binh lính Mỹ sẽ được tăng cường luân chuyển qua các căn cứ quân sự và tham gia các hoạt động huấn luyện chung, tập trận với lực lượng Philippines về hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thiên tai. **Cùng ngày**, Tổng thống Mỹ Barack Obama đã tới Philippines trong khuôn khổ chuyến công du kéo dài hai ngày. Sau lễ đón chính thức ở Dinh Tổng thống Malacanang, Tổng thống nước chủ nhà Benigno Aquino tiến hành hội đàm song phương cùng Tổng thống Obama. **Phát biểu tại cuộc họp báo chung** với Tổng thống Philippines sau đó, Tổng thống Obama nêu rõ: “Mục tiêu của hiệp định quốc phòng mới là xây dựng năng lực của Philippines khi tham gia huấn luyện và phối hợp, không chỉ nhằm đối phó với các vấn đề an ninh trên biển, mà còn tăng cường năng lực của hai nước trong trường hợp xảy ra thảm họa thiên tai có thể ứng phó nhanh chóng.” Ông Obama cũng nhấn mạnh mục tiêu của hiệp định “không phải là đối đầu hay kiềm chế Trung Quốc, mà để đảm bảo rằng các luật lệ và chuẩn mực quốc tế được tôn trọng, bao gồm cả các khu vực có tranh chấp biển.” Về phần mình, Tổng thống Philippines cho biết hiệp định quốc phòng với Mỹ “đưa hợp tác an ninh giữa hai nước lên một mức cao hơn, khẳng định lại cam kết của hai nước đối với an ninh và quốc phòng của nhau, đồng thời thúc đẩy hòa bình và ổn định

trong khu vực.” Đối với tranh chấp biển, hai nhà lãnh đạo khẳng định ủng hộ một giải pháp hòa bình dựa trên luật pháp quốc tế. Ngày 29/4, Tổng thống Mỹ đã có bài phát biểu trước các binh sĩ Mỹ và Philippines tại Manila. Ông Obama một lần nữa bày tỏ lo ngại về các tranh chấp biển đồng thời cảnh báo việc sử dụng vũ lực để giải quyết tranh chấp, “Chúng tôi tin rằng các quốc gia và người dân có quyền sống trong hòa bình và an ninh, và chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của họ phải được tôn trọng. Luật pháp quốc tế phải được giữ vững, tự do hàng hải phải được duy trì và hoạt động thương mại không bị cản trở. Chúng tôi tin các tranh chấp phải được giải quyết thông qua hòa bình, không phải bằng hăm dọa hay sử dụng vũ lực”. Ông Obama cũng tái cam kết rằng Mỹ sẽ ủng hộ đồng minh trong trường hợp bị tấn công, trích dẫn một hiệp ước phòng thủ chung năm 1951 giữa hai quốc gia, “Hiệp ước này khẳng định cam kết của hai đất nước chúng ta, và tôi muốn trích dẫn câu quyết tâm chung nhằm bảo vệ chúng ta khỏi các vụ tấn công có vũ trang từ bên ngoài. Và không kể gây hấn nào có thể ảo tưởng rằng chúng ta sẽ đơn độc. Nói cách khác, cam kết của chúng tôi nhằm bảo vệ Philippines là danh thếp.”

Phân tích và đánh giá



“Trung Quốc đang có bước đi nguy hiểm”.

Việc Trung Quốc đưa giàn khoan HD-981 đến vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam là bước đi nguy hiểm, tạo cạm bẫy với các nước có cùng tranh chấp, ông Trần Công Trục, nguyên Trưởng ban Biên giới Chính phủ nhận định. Đưa giàn khoan ra Biển Đông không chỉ là một bước mới trong việc hiện thực hóa yêu sách vô lý đường lưỡi bò của Trung Quốc mà một lần nữa khẳng định lập trường chủ quyền của họ với quần đảo mà nước này gọi là Tây Sa (Quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam). Khi đó, Trung Quốc sẽ tuyên bố vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa với tư cách như một quốc gia quần đảo để tạo ra vùng chồng lấn với các vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam. Đây là những điều cực kỳ nguy hiểm. Vị trí được chọn để hạ giàn khoan cho thấy Trung Quốc đã tính toán rất kỹ. Giàn khoan HD 981 được hạ cách đảo Lý Sơn 119 hải

lý, cách ranh giới ngoài của vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam là 81 hải lý. Chiều theo quy định của Công ước, rõ ràng giàn khoan của Trung Quốc nằm hoàn toàn trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam theo đúng quy định của Công ước. Lúc này, cả thế giới đang dồn sự chú ý vào Ukraine, những căng thẳng Nga - Mỹ. Khả năng can thiệp của Mỹ là thấp, mặc dù Tổng thống Obama vừa đi thăm một số nước châu Á và có tuyên bố mạnh mẽ. Vì thế, Trung Quốc lợi dụng thời điểm này để tránh búa rìu dư luận. Theo ông Trục, “Logic của vấn đề là Trung Quốc không bao giờ từ bỏ tham vọng, muốn độc chiếm Biển Đông, kiểm soát không chế toàn bộ khu vực này giống như là khu vực thuộc lợi ích cốt lõi. Chiến lược đó không thay đổi, thậm chí họ làm mạnh mẽ hơn nhiều. Nếu dùng biện pháp quân sự chắc chắn sẽ vấp phải dư luận và thế giới sẽ không dễ điều đó xảy ra. Trung Quốc thực hiện bước đi nguy hiểm hơn là dùng biện pháp dân sự và kinh tế. Họ chọn vị trí, tính toán hình thức hoạt động khiến dư luận ít phản ứng hơn.”

“**Mỹ cần một chiến lược quốc gia cho Biển Đông?**” của Steven Groves và Dean Cheng. Ý đồ của Trung Quốc tại Biển Đông là hết sức rõ ràng: đó là thực hiện một chiến dịch bèn bỉ nhằm giành lấy quyền kiểm soát các thực thể đất liền, để từ đó thiết lập một khu vực EEZ rộng lớn trên

toàn bộ Biển Đông. Đây cũng là động thái để Trung Quốc biện minh cho đường chín đoạn của mình. Với việc đang mở rộng cả lực lượng quân sự và dân sự, Trung Quốc sẽ có ưu thế rõ ràng hơn để gây trở ngại hoặc can thiệp vào hoạt động quân sự của Mỹ tại Biển Đông cũng như gây bất ổn tại khu vực với việc cản trở hoạt động thương mại của Philippines và Việt Nam. Lợi ích của Mỹ trong vấn đề này không chỉ nằm ở Biển Đông. Luật pháp quốc tế công bằng đối với bất kỳ quốc gia nào, tuy nhiên, hiện tại Trung Quốc đang thách thức luật pháp quốc tế tại Biển Đông, và nếu các nước không có phản ứng kịp thời, điều này sẽ tạo ra tiền lệ để các quốc gia khác cũng hành xử tương tự tại những khu vực khác của thế giới. Điều này sẽ khiến Mỹ khó có thể bảo vệ được lợi ích quốc gia của mình tại những khu vực đó, và có thể khiến các vùng biển trên thế giới từ “mở” trở thành “đóng”. Do đó, Mỹ cần phải đưa ra những giới hạn đỏ cho yêu sách đường chín đoạn một cách càng sớm càng tốt. Mỹ cần phải hành động một cách kiên quyết khi họ vẫn còn có ưu thế tuyệt đối về mặt quân sự tại khu vực Châu Á nói chung và Biển Đông nói riêng. Trung Quốc không được phép tiếp tục gây khó dễ cho các quốc gia láng giềng, buộc họ phải chấp nhận mất đi các thực thể đảo, mà thay vào đó, Trung Quốc cần phải hành xử một cách phù hợp với luật pháp quốc tế. Chiến lược quốc gia cho Biển Đông của Mỹ sẽ là bước đi quan trọng đầu tiên để có thể thay đổi Trung Quốc.



“Tác động của Hiệp định an ninh mới giữa Mỹ-Philippines tới Biển Đông” của *Simone Orendain*. Thỏa thuận quốc phòng mới được ký giữa Philippines và Mỹ nhìn chung được xem như một biện pháp hỗ trợ cho quân đội Philippines trong thời điểm quan hệ giữa nước này và Trung Quốc đang ngày càng căng thẳng. Tuy nhiên, theo các nhà phân tích, phạm vi hỗ trợ của Mỹ dành cho Philippines vẫn còn mơ hồ, điều này khiến cho chúng ta khó có thể biết rõ rằng hiệp định mới này sẽ ảnh hưởng thế nào tới các cuộc đối đầu trong tương lai giữa Manila và Bắc Kinh. Được gọi là “Thỏa thuận Hợp tác Quốc phòng Tăng cường”, chương trình này sẽ giúp quân đội Mỹ có quyền tiếp cận tới các căn cứ của Philippines, từ đó mở đường cho các cuộc tập trận quân sự song phương mới và giúp cải thiện năng lực thu thập thông tin trên biển của Philippines. Theo như hiệp ước quốc phòng chung giữa hai nước, Mỹ sẽ bảo vệ các khu vực đô thị và quân đội của Philippines trong trường hợp họ bị đe dọa tấn công. Nhà phân tích các vấn đề an ninh Carl Thayer của Học viện Quốc

phòng Australia cho biết phía Philippines kỳ vọng sự hiện diện của quân đội Mỹ sẽ là một hình thức răn đe có hiệu quả. “Tuy nhiên các biện pháp răn đe chỉ có hiệu quả nếu nước đưa ra các biện pháp răn đe cho thấy họ sẵn sàng hành động. Một khi Philippines bị đe dọa mà Mỹ không hành động, sự tín nhiệm dành cho họ sẽ không còn. Tuy nhiên, bởi không đứng về bên nào cả, Mỹ không muốn đặt sự tín nhiệm của mình vào tất cả các thực thể đảo, đá đang có tranh chấp tại Biển Đông.” Ông Thayer cho biết thêm rằng hầu hết các thực thể mà các quốc gia tại đây đang muốn chiếm lấy không nằm trong hiệp ước phòng thủ chung bởi hiệp ước này được ký vào năm 1951, trước khi Philippines đưa ra yêu sách với các đá và đảo tại đây. Ông Richard Heydarian, nhà phân tích địa chính trị tại Manila, cho biết Tổng thống Obama vẫn “né tránh” khi đề cập đến việc liệu rằng thỏa thuận này có áp dụng cho một cuộc xung đột vũ trang tại khu vực biển có tranh chấp hay không, và phía Philippines không nên quá kỳ vọng rằng Washington sẽ can thiệp trong vụ đụng độ tiếp theo với Trung Quốc. “Dựa vào Mỹ để đẩy lùi Trung Quốc có vẻ không phải là một lựa chọn thực sự khả thi. Và đó là lý do tại sao chính quyền của ông Aquino nên thật sự cẩn trọng trong cách hành xử với Trung Quốc trong những tháng sắp tới.”



“Chính sách xoay trục của Mỹ” của C. Raja Mohan. Cuối năm 2011, các nước đồng minh của Mỹ tại Châu Á hoan nghênh chào đón chính sách xoay trục của Mỹ và Trung Quốc tỏ ra đặc biệt lo ngại. Ba năm sau, các đồng minh Châu Á của Mỹ quan ngại rằng nước này không có đủ khả năng gánh vác trách nhiệm vì khó khăn tài chính và lo ngại về tình hình Trung Đông và Châu Âu. Sức mạnh của Trung Quốc tiếp tục lớn dần và Bắc Kinh tin rằng Mỹ “nói nhiều hơn làm”. Nếu bà Hillary Clinton là người ủng hộ chính sách xoay trục sang Châu Á thì dường như ông John Kerry lại dành quan tâm cho tiến trình hoà bình ở Trung Đông. Rất nhiều nước ở khu vực, kể cả Nhật Bản, Philippines, Việt Nam hay Ấn Độ đều vướng vào các tranh chấp với Trung Quốc. Chính quyền Obama đã cảnh báo Trung Quốc rằng không nên thay đổi trạng thái cân bằng ở Châu Á nhưng mặt khác Mỹ không đứng hẳn về bên nào trong các cuộc tranh chấp chủ quyền giữa Trung Quốc và các nước láng giềng. Trong chuyến thăm Tokyo, ông Obama đã tái khẳng định sẽ ủng hộ Nhật Bản trong tranh chấp

chủ quyền vì không muốn bỏ rơi các đồng minh ở Châu Á nhưng ông Obama cũng hiểu rằng sự đan xen về kinh tế và chính trị giữa Mỹ và Trung Quốc ngày càng lớn dần. Nếu ông Obama “quá tay” thì có thể làm đổ vỡ sự cân bằng vốn mỏng manh ở Châu Á. Vấn đề khác mà ông Obama gặp phải là sự chia rẽ ngày càng sâu nặng giữa các đồng minh và bạn bè của Mỹ ở Châu Á. Ở Đông Bắc Á, ông Obama đang cố gắng hàn gắn sự khác biệt giữa Nhật Bản và Hàn Quốc. Ở Đông Nam Á, ASEAN chưa hẳn thống nhất trong cách phản ứng trước các yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông. Các quốc gia không có tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc không muốn ủng hộ một cách rõ rệt các quốc gia có tranh chấp chủ quyền. Trong khi cả Washington và Mát-xcơ-va đang vương bận trong vấn đề ở Châu Âu, họ đều tìm kiếm sự ủng hộ từ phía Bắc Kinh và chuyển một cách hoàn toàn tình cờ cán cân cân bằng ở Châu Á về phía Trung Quốc. Nếu các quốc gia Châu Á cho rằng không còn một cường quốc nào có thể tái cân bằng với Trung Quốc, liệu họ có thể sẽ nghĩ đứng về phía Trung Quốc là lựa chọn duy nhất còn lại?

“Bãi Cỏ Mây: Đấu trường mới tại Biển Đông” của *Darshana M. Baruah*. Năm 2012, sự kiện tại Bãi cạn Scarborough đã thu hút sự chú ý của cộng đồng quốc tế, tuy nhiên hiện tại thì Bãi Cỏ Mây mới là điểm nóng tại Biển Đông khi tháng trước Trung Quốc đã ngăn chặn hai tàu tiếp tế của Philippines tới Bãi Cỏ Mây với lý do rằng Manila đang cố gắng xây dựng cơ sở hạ

tầng tại đây để củng cố yêu sách của mình. Trong thời gian tới, nhiều khả năng Trung Quốc sẽ tiếp tục tuần tra tại vùng biển gần Bãi Cỏ Mây. Cho dù Philippines đã có một lần thả đồ tiếp tế từ trên không xuống cho binh sĩ đồn trú trên đảo và hai lần tàu Philippines đã tránh được vòng vây của tàu Trung Quốc, tuy nhiên nước này không thể tiếp tục tránh mặt các tàu của Bắc Kinh được nữa. Chỉ có cách tiếp tục chuyển đồ tiếp tế tới đội quân đồn trú trên đảo thì Philippines mới có thể duy trì tiền đồn trên biển này (Bãi Cỏ Mây). Mỗi đợt tiếp tế của



Philippines đều ẩn chứa nguy cơ gây ra các tính toán sai lầm có thể dẫn tới xung đột giữa hai quốc gia. Tuy nhiên vấn đề ở đây đó là một cuộc xung đột sẽ không chỉ giới hạn giữa hai quốc gia, thậm chí nó có thể vượt ra khỏi ngoài khu vực. Biển Đông là tuyến đường thương mại quan trọng với sự góp mặt của nhiều quốc gia trên thế giới. Cho dù hầu hết các quốc gia khác đều lo lắng cho tự do hàng hải tại khu vực, tuy nhiên phía Trung Quốc luôn nói rằng họ sẽ không bao giờ gây tổn hại đến sự qua lại vô hại của các tàu

bè. Tuy nhiên vấn đề ở đây không chỉ là sự đi lại của tàu bè, nguy cơ còn có thể tới từ việc vùng biển huyết mạch này của thế giới có thể bị nằm dưới sự kiểm soát của một quốc gia duy nhất. Không để xung đột xảy ra tại khu vực cũng chính là lợi ích của thế giới. Trước sự phản đối mạnh mẽ từ Philippines và một Trung Quốc quyết đoán, ASEAN với vị thế là một cộng đồng cần phải thể hiện sự đồng thuận của mình trong giải quyết vấn đề Biển Đông. Với việc 4 quốc gia ASEAN sẽ tiếp tục có đụng độ với Trung Quốc trong tranh chấp biển, các quốc gia trong khu vực cần phải sớm kết thúc quá trình đàm phán và thiết lập COC. Cho dù thông qua ASEAN không phải là một cách thức để giải quyết ngay lập tức tranh chấp lãnh thổ, tuy nhiên rõ ràng là ASEAN có thể tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đối thoại với Trung Quốc. Họ cần nắm lấy cơ hội này, nếu không ASEAN có thể sẽ phải gánh chịu những hậu quả nghiêm trọng. Những hậu quả này chắc chắn sẽ có tác động sâu rộng tới thế giới.



“Trung Quốc và giấc mơ đuổi kịp Mỹ về sức mạnh quân sự” của Christopher Bodeen. Hải

quân Trung Quốc đã biên chế 17 tàu chiến mới trong năm 2013, nhiều hơn bất kỳ quốc gia nào. Trong 10 năm nữa, Bắc Kinh sẽ có 3 tàu sân bay, điều giúp họ có ảnh hưởng lớn chưa từng có tại một khu vực vốn tồn tại nhiều tranh chấp biển đảo. Những con số đó minh chứng cho sự gia tăng mạnh mẽ chi tiêu quốc phòng của Trung Quốc, nước hiện tại đang đứng thứ 2 thế giới sau Mỹ về chi tiêu quân sự và đang có một ngành công nghiệp quốc phòng ngày càng có quy mô và tinh vi. Nhưng dù có các khí tài ấn tượng, sự hoài nghi vẫn bao trùm lên năng lực của các lực lượng vũ trang Trung Quốc, vốn không tham gia các hoạt động chiến đấu lớn nào kể từ khi kết thúc Chiến tranh Triều Tiên 1953. Các công nghệ tự chế chưa được thử nghiệm trong chiến đấu, trong khi việc huấn luyện và tổ chức bị cản trở bởi quan điểm tránh rủi ro và bởi tại Trung Quốc, người ta vẫn coi nhiệm vụ trọng tâm của quân đội là bảo vệ Đảng. Ông Denny Roy, chuyên gia về quân sự Trung Quốc tại Trung tâm Đông-Tây ở Hawaii khi nói về các khó khăn trong hệ thống chỉ huy và hệ thống liên lạc của Trung Quốc đã cho biết “Để trở thành nước lãnh đạo thế giới, Trung Quốc phải làm chủ được về phần mềm và xây dựng được mạng lưới kết nối”. Người ta lo ngại rằng Trung Quốc sẽ thể hiện sự hung hăng của mình theo 3 kịch bản: tấn công vào đảo Đài Loan, tìm cách giành các quần đảo tranh chấp với Nhật ở Biển Hoa Đông, và khẳng định tuyên bố chủ quyền đối với vùng biển và quần đảo ở Biển Đông. Tất cả kịch bản

trên đều tiềm ẩn những rủi ro đáng kể đối với Bắc Kinh, từ việc thiếu năng lực vận chuyển và hậu cần, tới khả năng chắc chắn rằng quân đội Mỹ sẽ phản ứng để bảo vệ các đồng minh. Nhật và Philippines là các đối tác hiệp ước của Mỹ, trong khi luật pháp yêu cầu Washington đối phó với các mối đe dọa nhằm vào Đài Loan. Phát biểu trước lãnh đạo hải quân từ hơn 20 quốc gia tham gia một diễn đàn hải quân ở Thanh Đảo, Trung Quốc hôm 23/4, một trong những vị tướng quyền lực nhất của Trung Quốc nói rằng Bắc Kinh cam kết duy trì hòa bình và sự ổn định, nhưng sẽ không bao giờ thỏa hiệp về các lợi ích quốc gia. Ông Fan Changlong, phó chủ tịch Ủy ban quân ủy trung ương của đảng Cộng sản Trung Quốc, khẳng định: “Các quốc gia nên nhớ rằng Trung Quốc sẽ không chấp nhận thỏa hiệp về các tuyên bố chủ quyền, an ninh quốc gia và lợi ích phát triển của chúng tôi.”

Thực hiện: Đinh Tuấn Anh

Vũ Quang Tiệp